

## KẾ HOẠCH

### TỔ CHỨC HỘI THẢO KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ LẦN THỨ XIII, NĂM 2020 TẠI HUYỆN TUY ĐỨC

**1. Chủ đề Hội thảo:** Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ và bảo hộ sở hữu trí tuệ trong phát triển sản phẩm OCOP.

#### **2. Mục tiêu**

- Đánh giá thực trạng ứng dụng Khoa học và Công nghệ trong việc phát triển các sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh.
- Đề xuất các giải pháp về ứng dụng Khoa học và Công nghệ nhằm nâng cao chất lượng và tăng sức cạnh tranh trên thị trường các sản phẩm OCOP của tỉnh.

#### **3. Thành phần Hội thảo**

**3.1. Cơ quan chủ trì:** Sở Khoa học và Công nghệ; UBND huyện Tuy Đức và Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh đồng chủ trì.

#### **3.2. Ban Tổ chức:**

Chủ trì Hội thảo: Lãnh đạo Sở KH&CN, Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT; Lãnh đạo UBND huyện Tuy Đức.

Thư ký Hội thảo: 01 chuyên viên Phòng Quản lý Khoa học và 01 chuyên viên Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tuy Đức.

#### **3.3. Đại biểu tham dự:** Dự kiến 170 người gồm:

Sở Khoa học và Công nghệ; Các Sở, Ban, ngành đoàn thể trong tỉnh; Viện nghiên cứu, trường Đại học, các tổ chức, doanh nghiệp ngoài tỉnh; UBND các huyện, thành phố và các phòng ban đơn vị trực thuộc có liên quan, các doanh nghiệp, hợp tác xã, nông dân trên địa bàn tỉnh; UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Tuy Đức (Có danh sách kèm theo).

#### **3.4. Báo cáo viên tham luận:** 11 người (có danh sách kèm theo).

#### **4. Nội dung Hội thảo**

- Báo cáo khái quát thực trạng và định hướng ứng dụng khoa học và công nghệ trong xây dựng chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Giới thiệu một số giải pháp Ứng dụng khoa học và công nghệ, công tác phát triển, đăng ký xác lập, bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ, truy xuất nguồn gốc các sản phẩm OCOP của tỉnh.

#### **5. Thời gian, địa điểm:**

- Thời gian: 01 ngày, ngày 30/10/2020 (Thứ 6)

-Địa điểm: Hội trường huyện Tuy Đức, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

**6. Kinh phí sự nghiệp KH&CN: 95.740.000 đồng** (Bằng chữ: Chín mươi lăm triệu, bảy trăm bốn mươi nghìn đồng), có phụ lục kèm theo.

### **7. Phân công trách nhiệm thực hiện**

#### **7.1. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Xây dựng kế hoạch tổ chức Hội thảo.
- Phát hành các văn bản liên quan đến Hội thảo (Thông báo, giấy mời đối với các cơ quan đơn vị ngoài huyện Tuy Đức, thư mời viết bài tham luận...).
- Dự thảo chủ đề đặt bài tham luận, tiếp nhận, biên tập và tổng hợp xây dựng kỷ yếu Hội thảo.
- Bố trí kinh phí Hội thảo (theo bảng dự toán đính kèm).

#### **7.2. UBND huyện Tuy Đức**

- Phát hành giấy mời các đại biểu trên địa bàn huyện với số lượng khoảng 100 đại biểu (Đại diện lãnh đạo huyện ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ, các phòng chuyên môn, các tổ chức chính trị xã hội, đoàn thể của huyện; Đại diện UBND, các tổ chức đoàn thể của các xã, thị trấn; Các Doanh nghiệp, HTX và nông dân trên địa bàn huyện có nhu cầu).
- Chuẩn bị hội trường, các trang thiết bị phục vụ Hội thảo.
- Đón tiếp đại biểu, phục vụ Hội thảo (cấp phát tài liệu).
- Lựa chọn các sản phẩm thế mạnh của huyện + hình ảnh trưng bày tại Hội thảo.
- Chuẩn bị kinh phí tổ chức bữa cơm thân mật cho các đại biểu tham dự Hội thảo (khoảng 170 người).

#### **7.3. Sở Nông nghiệp và PTNT**

- Tham gia đồng chủ trì Hội thảo;
- Phối hợp với Sở KH&CN lựa chọn và mời một số tổ chức, cá nhân điển hình trong việc ứng dụng KH&CN trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh tham dự Hội thảo.

Trên đây là Kế hoạch Tổ chức Hội thảo Khoa học và Công nghệ cơ sở lần thứ XIII, năm 2020 tại huyện Tuy Đức. Các phòng, đơn vị có liên quan căn cứ kế hoạch triển khai thực hiện.

#### **Nơi nhận:**

- GD, các PGD Sở;
- UBND huyện Tuy Đức (phối hợp);
- Sở Nông nghiệp và PTNT (Phối hợp);
- Các phòng, đơn vị có liên quan (thực hiện);
- Lưu: VT, QLKH.

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Đình Ninh**

**BẢNG DỰ TOÁN KINH PHÍ TỔ CHỨC**  
**Hội thảo Khoa học và Công nghệ cấp cơ sở năm 2020**  
*(Kèm theo kế hoạch số 817/KH-SKHCN, ngày 21 tháng 10 năm 2020*  
*của Sở Khoa học và Công nghệ)*

*ĐVT: Nghìn đồng*

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Số tiền	Ghi chú
1	Chủ trì Hội thảo (3 người x 2 buổi)	Người	6	800	4.800	Quyết định 23/QĐ-UBND ngày 01/6/2016
2	Thư ký hội thảo (02 người x 2 buổi)	Người	4	250	1.000	
3	Báo cáo tham luận trình bày tại Hội thảo	Báo cáo	6	800	4.800	
4	Báo cáo tham luận không trình bày	Báo cáo	5	500	2.500	
5	In ấn tài liệu + Bút, kẹp	Bộ	170	30	5.100	TT theo thực tế
6	Nước uống	Người/ ngày	170	40	6.800	Nghị quyết 24/2017/NQ- HĐND ngày 14/12/2017
7	Hỗ trợ Đại biểu tham dự	Người/ ngày	170	200	34.000	Quyết định 23/QĐ-UBND ngày 01/6/2016
8	Băng rôn khẩu hiệu	Cái	4	500	2.000	TT theo thực tế
9	Maket, Trang trí hội trường, hoa tươi				2.000	TT theo thực tế
10	Vé máy bay cho 03 Báo cáo viên tham dự Hội thảo từ TP. Hà Nội - TP. Buôn Ma Thuột và ngược lại	Lượt	3	5.000	15.000	TT theo thực tế
11	Tiền xăng xe đưa đón 03 báo cáo viên từ TP. Hồ Chí Minh đến huyện Tuy Đức và ngược lại (Bao gồm cả phí cầu đường)	Chuyến	1	5.000	5.000	TT theo thực tế

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Đơn giá</b>	<b>Số tiền</b>	<b>Ghi chú</b>
12	Thuê xe đưa đón 04 báo cáo viên từ TP. Buôn Ma Thuột đến huyện Tuy Đức và ngược lại				3.000	TT theo thực tế
13	Tiền lưu trú cho các báo cáo viên (7 người x 3 ngày)	Ngày	21	180	3.780	Quyết định 02/QĐ-SKHCN ngày 10/01/2020
14	Tiền thuê phòng nghỉ cho các báo cáo viên (7 người x 2 đêm)	Đêm	14	200	2.800	
15	Lưu trú cho lái xe đưa đón 03 báo cáo viên từ Đắk Nông - TP. Hồ Chí Minh và ngược lại	Ngày	2	180	360	
16	Công tác phí Sở KH&CN Đắk Nông (12 người)	Người	12	150	1.800	
17	Xăng xe chở các thành viên Sở KH&CN tham dự, tổ chức Hội thảo	Lượt	2	500	1.000	TT theo thực tế
	<b>Tổng cộng</b>				<b>95.740</b>	

*(Số tiền viết bằng chữ: Chín mươi lăm triệu, bảy trăm bốn mươi nghìn đồng)*

**Dự kiến danh sách tham dự Hội thảo KHCN cơ sở lần thứ XIII  
tại huyện Tuy Đức**  
(Kèm theo Kế hoạch số .../KH-SKHCN, ngày....tháng....năm 2020 của Sở Khoa  
học và Công nghệ)

<b>TT</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Số lượng dự kiến</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Sở Khoa học và Công nghệ Đắk Nông	12	
2	Các sở ban ngành trong tỉnh (Nông nghiệp, công thương, kế hoạch đầu tư, hội nông dân, báo đài, liên minh HTX, tỉnh đoàn...)	10	Báo Đắk Nông 01 người, Đài phát thanh và truyền hình 02 người, Hội Nông dân tỉnh 01 người, Tỉnh Đoàn 01 người, Sở NN&PTNT 01 người, Chi cục PTNT 01 người, Chi cục PTNN 01 người), Sở Công thương 01 người, Liên minh HTX tỉnh 01 người)
3	UBND các huyện, phòng chuyên môn (5 người x 7 huyện, thành phố)	35	Lãnh đạo UBND, lãnh đạo, cv phòng KTHT
4	Các doanh nghiệp, HTX, hội nông dân trên địa bàn tỉnh, trừ huyện Tuy Đức ra	28	Trung bình mỗi huyện mời 04 người
5	Các Viện nghiên cứu, trường đại học, trung tâm ngoài tỉnh	15	Mời dự Kiến theo tham luận và đại biểu khác
6	Các đơn vị do UBND huyện Tuy Đức mời(các phòng ban, UBND các xã, Nông dân, HTX)	70	
<b>Tổng dự kiến</b>		<b>170 Người</b>	